

Cộng đồng hải ngoại và diễn biến hòa bình

Sau khi chế độ cộng sản sụp đổ tại Nga và những nước Đông Âu vào cuối thập niên 80 và đầu thập niên này, nhiều người đã quá lạc quan nghĩ rằng đảng cộng sản Việt Nam rồi tự nó cũng sẽ sụp đổ và “bất chiến tự nhiên thành”. Cho đến hôm nay sau gần mười năm, ở Việt Nam, xã hội chủ nghĩa vẫn còn đó, dân vẫn đói khổ, luân thường đạo lý đảo điên, khoảng cách giữa những giai cấp trong xã hội ngày một lớn thêm. Đảng cộng sản ngày nay chỉ còn là một tập đoàn “mafia đỏ” cương quyết bám chặt để chia chác, bòn rút. Bọn chúng đã chứng minh được đã tằm đó nhiều lần qua những vụ bắt bớ, bỏ tù, đàn áp những người dám lên tiếng đòi tự do dân chủ kể cả những bậc tu sĩ, lãnh tụ những tôn giáo.

Cũng kể từ khi chủ nghĩa cộng sản bị sụp đổ chúng ta đã thấy sự chống đảng một cách rõ rệt hơn, đường lối lãnh đạo của đảng đã bị đem ra chỉ trích ở ngay trong nước một cách công khai hơn, mạnh mẽ hơn. Sự chống đối đó đã xuất phát từ những nhà văn, nhà thơ, những nhà trí thức, khoa bảng, những cựu đảng viên... có người sau khi nếu cái sai lại đề nghị biện pháp để cứu đảng, có người chống chính sách của

đảng rồi bỏ đảng luôn. Chúng ta sẽ bàn thêm về những sự chống đảng đó để xem chúng “thực” đến đâu vào một dịp khác.

Ở hải ngoại, dù đã hơn 20 năm lưu vong nhưng song song với những hoạt động đấu tranh khác chúng ta cũng đã có những loạt bài phân tích liên tục đả phá chính sách, đường lối của chế độ. Đây là một hình thức đấu tranh đã bị người cộng sản liệt vào một trong nhiều phương cách của hiểm họa “diễn biến hòa bình” (DBHB).

Tháng 7 năm 1995, trước khi Bill Clinton bình thường hóa quan hệ ngoại giao với Hà Nội, vị Tổng Thống Hoa Kỳ đã thẳng thắn tuyên bố là “... hy vọng việc đó không những giúp đưa Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam trở lại với cộng đồng các nước mà còn giúp Hoa Kỳ thể hiện một hoài vọng là góp phần xây dựng một nước Việt Nam tự do và hiếu hòa (free and peaceful) trong một châu Á ổn định và hòa bình”. Đến đầu tháng 8 năm 1995 khi ông Warren Christopher, Ngoại Trưởng Mỹ đến thăm Việt Nam ông đã đọc một bài diễn văn khá dài và quan trọng để khuyến cáo, nhấn nhủ đòi điều về nhân quyền, dân chủ, luật thương mại, tố tụng....

Nhưng các “lãnh tụ” cộng sản Việt Nam đã xem tất cả như là hiểm họa của “diễn biến hòa bình” và đã có những phản ứng lo sợ một cách cuống cuống khi họ đem ngay những nhân vật trong Phong Trào Thống Nhất Dân Tộc và Xây Dựng Dân Chủ ra tòa và sau đó cũng đem ra xét xử Hòa Thượng Thích Quảng Độ và kêu án 5 năm tù ở. Những phản ứng lo sợ cuống cuống đó cũng lại được thấy khi vào tháng Hai năm nay nhà nước đã ra lệnh cho tháo gỡ, xóa bỏ tất cả những bảng quảng cáo đầy màu sắc của các công ty ngoại quốc cũng chỉ vì sợ nọc độc của “diễn biến hòa bình”.

Trong đại hội đại biểu giữa kỳ của đảng cộng sản Việt Nam vào tháng Giêng năm 1994, chính Đỗ Mười đã lên tiếng báo động về bốn nguy cơ lớn mà trong đó DBHB là một, được liệt kê sau sự chệch hướng chính trị, tụt hậu kinh tế và tham nhũng. Theo tài liệu của ban tư tưởng - văn hóa trung ương và lưu hành nội bộ vào cuối năm 94 “diễn biến hòa bình” (DBHB) đã được định nghĩa là “chiến lược của chủ nghĩa đế quốc và các thế lực phản động quốc tế, được thực hiện dưới một phương thức, thủ đoạn mới để chống phá, đẩy lùi và đi đến xóa bỏ chủ nghĩa xã hội”. Cũng theo tài liệu này mục tiêu của DBHB là xóa bỏ chủ nghĩa xã hội và sẽ được thực hiện trên ba mặt trận kinh tế, chính trị và tư tưởng.

Dù đã nhìn thấy các nguy cơ và cố gắng ngăn chặn nhưng đảng và nhà nước đã không thành công. Ta hãy nghe Đỗ Mười trong diễn văn đọc ngày 3-02-1995:

... Phải thừa nhận rằng đảng đang có một bộ phận giảm sút nghiêm trọng phẩm chất, đạo đức. Một số dao động, giảm sút lòng tin và ý chí phấn đấu. Một bộ phận chỉ ham làm giàu, xa rời lý tưởng. Một

số không ít cán bộ từ trung ương đến cơ sở đã xa dân, hống hách, chèn ép, vi phạm quyền và lợi ích của dân, ít chăm lo đời sống của dân, lợi dụng chức vụ và cương vị công tác để lãng phí, tham ô, hà lạm công quỹ, đục khoét của dân, làm giàu bất chính.

Những biểu hiện xấu xa này đang gây bất bình trong dư luận, làm xoi mòn lòng tin của nhân dân.

Trong dự thảo các văn kiện trình đại hội 8 của đảng cộng sản Việt Nam, những khuyết điểm và yếu kém đã được liệt kê ra như sau:

1. Nước ta còn nghèo, nhưng chưa thực hiện tốt cần kiệm trong sản xuất, tiết kiệm trong tiêu dùng, tích lũy từ nội bộ nền kinh tế quá thấp.

2. Trong phát triển nền kinh tế nhiều thành phần, việc lãnh đạo xây dựng quan hệ sản xuất mới, có phần vừa lúng túng vừa buông lỏng.

3. Cơ chế thị trường còn sơ khởi, vai trò quản lý của nhà nước đối với nền kinh tế xã hội còn yếu.

4. Các mặt xã hội còn nhiều điều nhức nhối: nạn tham nhũng, buôn lậu, lãng phí của công, phân hóa giàu nghèo tăng, chất lượng y tế, giáo dục nhiều nơi còn rất thấp....

5. Hệ thống chính trị có đổi mới quan trọng(?) nhưng còn nhiều nhược điểm.

Trong văn thư gửi bộ chính trị ngày 9-8-1995 Võ Văn Kiệt một lần nữa cũng đã xác nhận sự hiện diện của những “quốc nạn” như: đầu cơ, quân đội tham gia buôn lậu, tham nhũng, ăn cắp của công....

Điểm quan trọng đầu tiên cần nhắc đến là trong tất cả tài liệu vừa kể ở trên đảng CSVN vẫn trước sau như một quyết tâm bám chặt lấy quyền lực với những luận điệu như:

* ... đảng ta có nhiều kinh nghiệm và từng trải trong đấu tranh cách mạng.

* ... độc quyền lãnh đạo của

đảng CSVN là một tất yếu khách quan, là nhân tố hàng đầu....

* ... đảng là lực lượng duy nhất có khả năng lãnh đạo nhân dân....

* ... sự nghiệp cách mạng của nước ta do đảng cộng sản lãnh đạo....

* ... trên chặng đường mới này của đất nước, hơn bao giờ hết là đảng cầm quyền, đảng cần gương cao ngon cờ dân tộc và dân chủ, nhất thiết không để ai nắm lấy.

* ... phủ nhận nguyên tắc tập trung dân chủ là phủ nhận đảng từ bản chất....

Điểm thứ hai là CSVN đã cho là họ có đủ khả năng nhận diện được tất cả các “thế lực thù địch” trong đó có chúng ta mà họ đã không còn ầu ỹ gọi là “khúc ruột xa ngàn dặm” mà hẳn học lên án là “bọn phản động người Việt lưu vong”. Họ đã vu khống là dân chủ và nhân quyền là nguồn gốc của diễn biến hòa bình (DBHB).

Điểm thứ ba mà ta có thể cảm nhận được là có sự tranh chấp trong nội bộ đảng cộng sản giữa phe thủ cựu, giáo điều cầm đầu bởi Đỗ Mười tổng thư ký đảng và phe chủ trương “đổi mới kinh tế”, tiếp tục phát triển kinh tế thị trường, lãnh đạo bởi thủ tướng Võ Văn Kiệt. Yếu tố chia rẽ Bắc Nam giữa “bọn Bắc Hà và kháng chiến cũ Miền Nam” cũng là một nguyên nhân của sự rạn nứt trong nội bộ đảng. Sự tranh chấp hiện nay chưa đủ lớn để có thể gây ra “nội chiến” nhưng chắc cũng đủ để có màn đấu đá, hất cẳng để tranh giành quyền lực trong kỳ đại hội 8 sắp tới.

Khuynh hướng bảo thủ hiện còn khá mạnh vì sự việc đem ra kết án các công dân dám lên tiếng đòi dân chủ chẳng qua chỉ là một hình thức “bịt miệng” hăm dọa những kẻ có manh tâm chống đối trong nội bộ đảng. Nhưng xét cho cùng, chính phe của Võ Văn Kiệt hiện nay cũng rất

lúng túng vì sau đổi mới kinh tế thì phải là “đổi mới từng bước hệ thống chính trị” theo như nghị quyết sau đại hội đảng kỳ 7 nhưng như thế nào là từng bước, đổi mới chính trị sẽ bắt đầu như thế nào, thứ tự ra sao và đổi mới kinh tế đến đâu thì đủ?

Trở lại với cộng đồng hải ngoại trong nhiều năm qua chúng ta đã khá thành công trong việc nuôi dưỡng và truyền bá ngọn lửa đấu tranh, chính nghĩa quốc gia cho thế hệ đàn em. Chúng ta cũng đã tích cực trong công tác truyền bá về quê nhà những tư tưởng dân chủ, tự do để góp phần nâng cao trình độ dân trí về vấn đề dân chủ hóa quê hương.

Nếu chính trị được định nghĩa là “nghệ thuật, cách thực hành cai trị các xã hội loài người” hay nói rõ hơn, chính trị là những điều chính yếu trong việc tổ chức, sửa trị, hướng dẫn con người sống chung trong xã hội theo những mẫu mực luân lý, đạo đức, luật pháp, giáo dục ở mọi lãnh vực, ngành nghề liên quan đến đời sống con người thì quả thật tội nghiệp cho dân tộc ta. Dân ta so với dân của những quốc gia khác trên thế giới chưa bao giờ được hưởng một nền dân chủ thực sự. Nền chính trị nước ta chưa theo kịp trào lưu tiến hóa của nhân loại nếu không muốn nói là đã đi sau cả một thời đại.

Tất cả các quốc gia trong khối ASEAN mà Việt Nam vừa gia nhập đều đã có đa nguyên, đa đảng. Người dân có mọi quyền tự do về tư tưởng, chính trị, kinh tế, văn hóa có quyền dùng lá phiếu để bầu ra người đại diện cho mình.

Năm 1995 Liên Hiệp Quốc vẫn còn xếp hạng Việt Nam là một trong những “nước lạc hậu nhất về cả mức sống lẫn chính trị và thuộc chế độ đàn áp” cùng loại với Trung Cộng, Bắc Hàn, Miến Điện, Cuba, Nigeria, Somalia và Lybia.

Trong hiến pháp của nước Cộng

Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
công bố ngày 15-4-1992, điều 4 ghi
như sau:

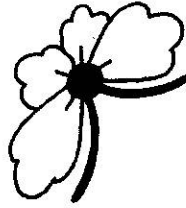
“Đảng cộng sản Việt Nam, đội
tiên phong của giai cấp công nhân
Việt Nam, đại biểu trung thành
quyền trị của giai cấp công nhân,
nhân dân lao động, và của cả dân
tộc, theo chủ nghĩa Mác-Lênin và tư
tưởng Hồ Chí Minh, là lực lượng
lãnh đạo Nhà Nước và xã hội”

Nếu đảng CSVN lúc nào cũng
khoe là có Quốc Hội, có một hiến
pháp không khác gì những nước tiên
tiên trên thế giới, có tư tưởng đại
đoàn kết, dân có tự do, độc lập.... Họ
cần phải biết hiện nay toàn dân kể
cả hai triệu người đang sống ở hải
ngoại đang mong mỏi điều gì.

Nếu người dân trong nước không
có cơ hội để đòi thì tất cả cộng đồng
người Việt hải ngoại tại các quốc gia
trên thế giới cần lên tiếng đồng loạt
quyết liệt kêu gọi đảng CSVN hủy
bỏ điều 4 trong bản hiến pháp như
là điều kiện tiên quyết cho vấn đề
Dân Chủ Hóa Việt Nam. Việc này
chúng ta đã làm rồi nhưng làm một
lần chưa đủ, chúng ta cần lên tiếng
đồng loạt và làm liên tục, cần vận
động với các cấp chính quyền tại
quốc gia đang cư ngụ để được sự hỗ
trợ của họ. Bằng mọi giá, chúng ta
cần phổ biến cho đồng bào trong
nước biết việc này, sức ép chính phải
đến từ hơn 70 triệu người trong nước.
Hủy bỏ điều 4 hiến pháp phải là
bước đầu trong tiến trình dân chủ
hóa, sẽ tránh được sự xáo trộn nền
an ninh quốc gia cũng như cho cả
vùng Đông Nam Á. Người Việt hải
ngoại với một tiềm năng và một đội
ngũ kỹ thuật sẵn có chắc chắn sẽ góp
phần không nhỏ trong công việc xây
dựng lại quê hương trong phạm vi
giáo dục, kinh tế và xã hội.

BÙI TRỌNG CƯỜNG

Xuân Bính Tý 96



Đêm đen dài

Đêm đó, Đỗ Đình Đức “đóng” đồ đúng điệu, đầu được “dye” đỏ đỏ, đeo “đồng” Đức đen đen, đi đến đầu để đón đào điệu. Đào điệu đồ đậm đẹp để, đeo đồ dây đàn, đang đứng đó đợi.

Đức đến đó “địa” đào điệu đắm đuối, đoạn đơn đả (để được điểm):

– Điệp định đi đâu để Đức đưa đi.

Đào điệu đồng da, đồng đánh, đã dốt đáp:

– Điệp đợi Đức đến đổi Điệp đổi đó. Đức đưa “đô” dây để Điệp đi dốp đẹp.

Đức định điệu đình để đào điệu dừng đòi đủ điều. Đào điệu đã danh đá de:

– Đưa đây đi, dừng để Điệp đợi Điệu đồ diên đánh Đức đó. Điệp đeo đai đen đây!

Đức đoán, Đức đang đương đầu, đối địch đưa đưa đòi dáo để, định đập đồ Đức để đi đàn dùm đầu đó. Đường đường đáng đạo đức, đứng đắn Đức đầu đàn dợn đến nổi đưa “đô” đại. Đức định đi để đào điệu đây. Đào điệu đoán được điều đó đã đứng đón đầu Đức:

– Định đi đâu? Được, Đức đi đi. Đỗ Đức đi được Điệp dải đây!

Đức đứng đó đắn đo, đếm “đô” định đưa, định dừng, định đưa, định dừng. Đào điệu dừng dừng đi đến đề đầu, đá dít, đánh đập, đắm đập Đức. Đào điệu “đô”; Đức “đet”, dành để đào điệu đục đầu dôm dốp đồ dôm dôm, dết dít dôm dốp đến đã đời. Đức đau đón đỡ đòn (đau động đây được):

– Dừng, dừng đánh. Để Đức đưa. Để Đức đưa.

Đào điệu “đếm đồ” đắc địa dĩa:

– Đức đưa đại Điệp đầu đánh đầu. Điệp đùa đây. Đáng đời.

Đào điệu đành đoạn dùng da, dùng dính đi, để Đức đứng đục đồ dờ dắn, đâm dĩa, đầu dít đều đau diếng, đồ dạc đã dứt đoạn đồ đây đường.

Đức đối đãi đào dậm đà, đây đủ, để đánh đối Đức đã được dong đây đau đón. Đức đập đầu dùng dùng, đánh dùi đen dết, đập đất dành dạch:

– Đồ độc địa, đồ điểm đàn, đồ diên ... diên.

Đức đã định đời Đức đây đặc điểm, được đặc dải đây đủ, đều đều đi đến dinh dài đồ đạt, đồng đạo đông đức đón đưa. Đầu đoán được đời đa đoan đây đưa Đức điệu đứng đến độ đó. Đức đòi đoạn:

– Đạo đức đi đâu để đời đây đồ đều.

Đêm đen dài, đưa đầu đào đánh đó đã đá động đến đời Đức, đeo đàn, đây đạo, đưa đây Đức đi đến đường đơn độc đời đời.

ĐOÀN ĐANG ĐẠI